

Số: 159 /BC-BTP

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác

BỘ Y TẾ	
Đ	Số: 3476
Ê	Ngày: 06/7/2018
N	Chuyển:

Kính gửi:

- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 3412/BYT-PC ngày 15/6/2018 của Bộ Y tế đề nghị thẩm định dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Ngày 27/6/2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định với sự tham gia của đại diện các bộ, ngành, hiệp hội có liên quan và một số đơn vị của Bộ Tư pháp để thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật. Qua nghiên cứu hồ sơ dự án Luật và trên cơ sở các ý kiến tại cuộc họp Hội đồng thẩm định, Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỔNG NỘI DUNG

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với mục đích, yêu cầu, phạm vi điều chỉnh, chính sách trong đề nghị xây dựng Luật

Về cơ bản nội dung dự thảo Luật đã xây dựng trên cơ sở 05 nhóm chính sách trong đề nghị xây dựng Luật được Quốc hội thông qua gồm: (i) Kiểm soát chặt chẽ đối với quảng cáo, tài trợ rượu, bia; (ii) Kiểm soát rượu thủ công đồng thời với việc tiếp tục duy trì cấp phép sản xuất rượu và quy hoạch sản xuất, kinh doanh rượu, bia theo hướng giảm dần tốc độ gia tăng; (iii) Quy định các đối tượng, trường hợp không được uống rượu, bia và các địa điểm, đối tượng, phương thức không được bán rượu, bia; (iv) Thu khoản đóng góp bắt buộc từ rượu, bia để chi cho phòng chống tác hại của rượu, bia và nâng cao sức khỏe cộng đồng; (v) Phát triển Quỹ Nâng cao sức khỏe cộng đồng trên cơ sở Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá với nguồn kinh phí từ khoản đóng góp bắt buộc từ rượu, bia, thuốc lá. Tuy nhiên, nội dung Chính sách 2 chưa được làm rõ tại dự thảo Luật (như quy định quản lý rượu thủ công chưa rõ, chưa đề cập tới quy hoạch sản xuất, kinh doanh rượu, bia để giảm sự gia tăng).

2. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của dự án Luật

a) Về tên gọi của dự án Luật

Tên gọi của dự án Luật gửi Bộ Tư pháp thẩm định là Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Trong khi đó, theo Nghị quyết số

34/2017/QH14 về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 và điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2017, thì dự án có tên gọi là Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia (trong đó phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật đã bao gồm cả đồ uống có cồn khác) (đây cũng là tên gọi của đề nghị xây dựng Luật mà Bộ Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 33/BC-BTP). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình thêm về việc thay đổi tên gọi của dự án Luật.

Bên cạnh đó, theo kinh nghiệm của một số nước, tên gọi có thể đổi thành Luật kiểm soát lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác thì phù hợp hơn vì rượu, bia và đồ uống có cồn khác không chỉ có tác hại.

b) Về phạm vi điều chỉnh

Để đạt mục tiêu ban hành Luật, đề nghị cân nhắc nghiên cứu chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh cũng như nội dung của dự thảo Luật về một số vấn đề sau:

Thứ nhất, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật (Điều 1) mới chỉ quy định về các biện pháp và điều kiện bảo đảm cho phòng, chống tác hại của rượu, bia, đồ uống có cồn khác. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh thể hiện tại dự thảo chưa thể hiện rõ các chính sách của Nhà nước đối với việc kiểm soát tác hại do việc lạm dụng rượu, bia hoặc đồ uống có cồn khác, do đó, cần xác định lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của một đạo luật để bảo đảm tính toàn diện, bao quát, đầy đủ các vấn đề, trong đó, cần quy định rõ chính sách của Nhà nước đối với phòng, chống hay kiểm soát tác hại do lạm dụng rượu, bia, đồ uống có cồn khác; kiểm soát rượu thủ công; các hành vi bị nghiêm cấm; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong việc sản xuất, kinh doanh cũng như trong việc sử dụng rượu, bia; các biện pháp, chủ thể, cách thức thực hiện các biện pháp phòng, chống/kiểm soát tác hại rượu, bia; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp cũng như quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan chức năng, trong đó có ngành công thương (liên quan đến sản xuất, kinh doanh), ngành y tế (liên quan đến bảo vệ sức khỏe con người), ngành khoa học và công nghệ (kiểm soát tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để kiểm soát chất lượng hàng hóa, sản phẩm)... và các biện pháp bảo đảm thực hiện.

Thứ hai, dự thảo Luật điều chỉnh đối với 3 loại đồ uống có cồn mà việc sử dụng hoặc lạm dụng các đồ uống đó có mức độ tác hại tới sức khỏe con người là khác nhau. Bên cạnh đó, pháp luật hiện hành cũng điều chỉnh việc sản xuất và kinh doanh 03 loại đồ uống có cồn khác nhau, ví dụ, quản lý sản xuất, kinh doanh rượu được điều chỉnh tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu, trong đó quy định về bán buôn, bán lẻ rượu, điều kiện sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh...; điều kiện kinh doanh đối với bia và nước giải khát (bao gồm đồ uống có cồn) được điều chỉnh tại Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực

phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương. Chính vì vậy, phạm vi điều chỉnh của Luật cần đưa ra các biện pháp can thiệp của pháp luật đối với 3 loại đồ uống có cồn cũng có sự phân biệt để bảo đảm tính hợp lý, khả thi.

Thứ ba, để phát huy hơn nữa hiệu quả của các quy định của dự thảo Luật, nhất là bảo đảm các mục tiêu của Luật và giải quyết các vấn đề bất cập, tác hại do sử dụng rượu, bia đối với sức khỏe con người, đề nghị cân nhắc có sự phân biệt về cơ chế kiểm soát, đặc biệt về cách thức, biện pháp quản lý để có các quy định khác nhau đối với từng loại đồ uống có cồn, từ đó thiết kế các quy phạm của dự thảo Luật sao cho hợp lý, tương thích và khả thi.

3. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

3.1. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng

Dự thảo Luật đưa ra quy định huy động nguồn kinh phí cho phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác và nâng cao sức khỏe từ khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất và có đưa phương án thành lập Quỹ Nâng cao sức khỏe. Việc quy định nội dung trên tại dự thảo Luật chưa thật sự phù hợp với chủ trương được đưa ra tại một số văn bản của Đảng, cụ thể:

Đối với quy định khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu rượu, bia: khoản 8 Mục III Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đưa ra giải pháp “Tăng cường đầu tư và đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế để có nguồn lực triển khai toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” là một trong những giải pháp đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế, tuy nhiên, cũng tại phần này, Nghị quyết số 20-NQ/TW có nêu giải pháp “Tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các hàng hoá có hại cho sức khoẻ như đồ uống có cồn, có ga, thuốc lá để hạn chế tiêu dùng”.

Đối với đề xuất thành lập Quỹ nâng cao sức khỏe nhân dân: với vị trí pháp lý là Quỹ tài chính nhà nước (khoản 3 Điều 19 quy định là quỹ quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng do Thủ tướng Chính phủ thành lập), vì vậy, việc quản lý, vận hành quỹ sẽ cần tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện, do đó, việc thành lập quỹ chưa phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày

25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật

a) Về tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo văn bản và hệ thống pháp luật

Một số quy định của dự thảo Luật về biện pháp kiểm soát trong quảng cáo, khuyến mại, tài trợ đối với rượu, bia; cấp phép; kiểm soát rượu, bia trong bảo đảm an toàn giao thông... còn chưa có sự thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật hiện hành như Luật thương mại, Luật quảng cáo, Luật giao thông đường bộ.... Cụ thể:

- Về các biện pháp kiểm soát trong khuyến mại, quảng cáo, tài trợ rượu, bia (Điều 8 dự thảo Luật): nội dung nghiêm cấm khuyến mại, trong đó có khuyến mại rượu, bia và đồ uống có cồn đã được quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 100 Luật thương mại năm 2005.

- Đối với hạn chế quảng cáo: Điều 7 Luật quảng cáo quy định sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo trong đó cấm quảng cáo “Rượu có nồng độ cồn từ 15 độ trở lên”.

- Về các biện pháp quản lý sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác: Điều 9 dự thảo Luật quy định “cơ sở bán rượu trực tiếp đến người uống tại chỗ không phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền...”. Tuy nhiên, Điều 4 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP quy định “bán buôn rượu, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ phải có giấy phép theo quy định tại Nghị định này”.

- Về địa điểm, đối tượng, phương thức, thời gian không được bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc làm rõ hơn cơ sở của việc quy định “không được bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người dưới 18 tuổi” vì hiện nay khoản 9 Điều 6 Luật trẻ em đã quy định cấm “Bán cho trẻ em hoặc cho trẻ em sử dụng rượu, bia,...” (Luật trẻ em quy định trẻ em là người dưới 16 tuổi).

- Về kiểm soát rượu, bia và đồ uống có cồn khác bảo đảm an toàn giao thông: Điều 16 dự thảo Luật quy định nồng độ cồn trong máu của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy khác với Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Do một số quy định tại nội dung dự thảo còn chưa thống nhất với pháp luật hiện hành, đồng thời, cũng không phù hợp để quy định trong dự thảo Luật như quy định nồng độ cồn của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, vì vậy, đề kiến nghị thay đổi các quy định hiện hành cần đánh giá cụ thể hơn để thấy được sự cần thiết của việc thay đổi chính sách. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá hiệu quả của các quy định về cơ chế quản lý đối với từng loại đồ uống

tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và Nghị định số 77/2016/NĐ-CP để cân nhắc lựa chọn các quy định cần thiết đưa vào dự thảo Luật nhằm bảo đảm tính chặt chẽ, đầy đủ, toàn diện của văn bản và tính thống nhất, đồng bộ của văn bản trong hệ thống pháp luật.

b) Về tính khả thi, hợp lý của các quy định tại dự thảo Luật

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc tính khả thi, tính hợp lý của các quy định của dự thảo Luật. Để bảo đảm tính hiệu quả của các quy định, các biện pháp cần cụ thể, phù hợp với từng đối tượng điều chỉnh, đặc biệt lưu ý nhóm các đối tượng cần ưu tiên bảo vệ là trẻ em, thanh niên; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, các ngành, nhất là từng cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã). Bên cạnh đó, cần bổ sung các quy định làm rõ trách nhiệm của ngành y tế trong việc khắc phục hậu quả do tác dụng của rượu, bia và đồ uống có cồn khác đến sức khỏe con người, đặc biệt là các biện pháp y tế, tránh quy định chung chung.

- Về quản lý sản xuất, kinh doanh rượu thủ công (Điều 10 dự thảo Luật):

Hiện nay, việc quản lý rượu thủ công đang được thực hiện theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, trong đó có đưa ra các quy định để quản lý việc sản xuất rượu thủ công (sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, phân phối rượu, bán buôn rượu, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ phải có giấy phép, đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã...). Tuy nhiên, việc quản lý rượu thủ công hiện nay còn chưa được kiểm soát chặt chẽ, dẫn đến nhiều hệ lụy và ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bên cạnh đó, dự thảo mới chỉ quy định việc quản lý, sản xuất, kinh doanh rượu thủ công thông qua quy định trách nhiệm của Bộ Công thương và Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh mà chưa đưa ra được quy trình thực hiện, cách thức thực hiện, trách nhiệm thực hiện... cũng như các biện pháp kiểm soát hiệu quả, khả thi đối với vấn đề này.

Ví dụ: khoản 3 Điều 10 quy định: “việc kê khai, cam kết được thực hiện theo hình thức bố trí cán bộ hoặc tổ chức cộng tác viên tại các tổ chức hội...” nhưng chưa rõ hình thức bố trí cán bộ được thực hiện như thế nào; khoản 5 Điều 10 quy định: “Tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh rượu thủ công là một thành phần trong tiêu chí xây dựng nông thôn mới...” quy định này mới tính đến địa bàn nông thôn mà chưa tính đến địa bàn đô thị. Khoản 1 Điều 10 quy định việc sản xuất rượu thủ công để kinh doanh phải tuân thủ quy định tại Điều 9, song Điều 9 dự thảo Luật còn chưa xác định rõ những nội dung cần thiết cần tuân thủ phù hợp với mục đích phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác do hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu thủ công.

Để có cơ chế quản lý hiệu quả hơn đối với rượu thủ công, cần có đánh giá cụ thể hơn việc áp dụng pháp luật hiện hành, bên cạnh đó, cũng cần nghiên cứu để quy định cụ thể và chặt chẽ, đầy đủ hơn trong dự thảo Luật; trường hợp cần thiết có thể quy định lộ trình quản lý đối với rượu thủ công để bảo đảm tính khả thi và giao Chính phủ quy định lộ trình này để phù hợp với điều kiện kinh tế -

xã hội trong từng giai đoạn; đồng thời xác định trách nhiệm của các cơ quan, chính quyền địa phương các cấp trong việc quản lý rượu thủ công.

- *Về điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn (Điều 17 dự thảo Luật)*

Điều 17 dự thảo Luật quy định: “Trường hợp người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác bị xử lý vi phạm pháp luật do hành vi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Tòa án nhân dân cấp huyện hoặc Công an cấp huyện quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác bắt buộc cho người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác theo quy định của Chính phủ”.

Quy định như dự thảo Luật là chưa rõ, bởi lẽ: nếu hiểu **hành vi sử dụng** rượu, bia và đồ uống có cồn khác là **hành vi vi phạm pháp luật** thì pháp luật hiện hành như pháp luật hành chính và pháp luật hình sự không quy định hành vi này là vi phạm pháp luật. Nếu người nghiện rượu mà **thực hiện hành vi vi phạm** (như vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, an toàn giao thông...) **do có hành vi sử dụng rượu, bia** thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, pháp luật hành chính

Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định áp dụng biện pháp cai nghiện đối với người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn (do Tòa án nhân dân cấp huyện hoặc Công an cấp huyện quyết định áp dụng) là biện pháp hạn chế quyền tự do của công dân được quy định tại Hiến pháp. Đề nghị cân nhắc thêm việc quy định biện pháp nêu trên.

- *Về địa điểm, phương thức, thời gian không được bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác (Điều 13 dự thảo Luật):* dự thảo Luật chưa xác định rõ về điều kiện và thẩm quyền xác định “khu vực, tuyến phố chuyên kinh doanh ẩm thực, giải trí, du lịch” có thể được bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Mặt khác, khoản 4 Điều 13 dự thảo Luật quy định về khoảng thời gian bán, khoản 3 Điều 9 dự thảo Luật quy định khoảng cách giữa các địa điểm kinh doanh bán rượu, bia, đồ uống có cồn khác **không nhỏ hơn 200m** là chưa phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhất là ở các vùng nông thôn; hơn nữa, sẽ gây lung tung khó khăn trong việc áp dụng.

- *Về huy động nguồn kinh phí cho phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác và nâng cao sức khỏe cộng đồng (Điều 19 dự thảo Luật)*

+ Về khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu rượu, bia và đồ uống có cồn khác (Điều 19 dự thảo Luật)

Một trong những giải pháp để tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo Nghị quyết số 20-NQ/TW là “huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khoẻ ban đầu, quản lý sức khoẻ người dân”. Tuy nhiên, đối với hàng hoá có hại cho sức khoẻ thì Nghị quyết số 20-

NQ/TW xác định: “Tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các hàng hoá có hại cho sức khoẻ như đồ uống có cồn, có ga, thuốc lá để hạn chế tiêu dùng”. Do vậy, việc dự thảo Luật quy định thu thêm khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu rượu, bia, thuốc lá tính theo tỷ lệ % trên giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với cơ sở sản xuất rượu, bia, thuốc lá là cần được cân nhắc và tính toán thêm (vì bản chất tương tự khoản thuế tiêu thụ đặc biệt). Bên cạnh đó, các khoản thu ngân sách nhà nước từ đối tượng sản xuất, kinh doanh, hiện nay đã bao gồm thuế, phí, lệ phí; nếu dự thảo Luật quy định khoản đóng góp bắt buộc này thì sẽ phát sinh khoản thu ngoài thuế, phí, lệ phí là không hợp lý. Do vậy, cần đánh giá tác động kỹ về quy định này để bảo đảm tính ổn định của chính sách.

+ Về Quỹ nâng cao sức khỏe (Điều 19 dự thảo Luật)

Dự thảo Luật quy định thành lập Quỹ nâng cao sức khỏe trên cơ sở tổ chức lại từ Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá, tuy nhiên, việc thành lập Quỹ cần cân nhắc vì các lý do sau đây:

Thứ nhất, với vị trí pháp lý là Quỹ tài chính nhà nước nên việc quản lý, vận hành quỹ sẽ cần tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện, vì thế việc thành lập quỹ chưa phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quy định tại các văn bản của Đảng như đã nêu tại Phần trên của Công văn.

Thứ hai, hiện nay, có nhiều hoạt động của các tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực khác nhau (như môi trường, hóa chất, bảo vệ thực vật, ...) cũng có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe người dân, nếu quy định Quỹ với tên gọi là Quỹ nâng cao sức khỏe trong Luật này là chưa hoàn toàn hợp lý.

c) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Dự thảo Luật đưa ra biện pháp cấm quảng cáo, giới thiệu sản phẩm rượu, bia và đồ uống có cồn khác và các biện pháp thắt chặt quản lý về nhãn có thể liên quan đến nghĩa vụ của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại, đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật, quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa. Do đó, việc ban hành chính sách về quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác như dự thảo Luật hiện nay cần được đánh giá kỹ lưỡng hơn tác động về kinh tế - xã hội và hệ thống văn bản pháp luật, trong đó có tham vấn ý kiến của các đối tượng chịu ảnh hưởng chịu sự tác động của chính sách. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát quy định của các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên và đánh giá về tính tương thích của chính sách đối với các điều ước quốc tế này.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính

Nhiều nội dung được quy định trong dự thảo Luật sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc phát sinh thêm các đối tượng phải thực hiện thủ tục hành chính nhưng hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định thiếu Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính. Ví dụ như: Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ mới chỉ điều chỉnh việc quản lý, cấp giấy phép cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, phân phối rượu mà chưa điều chỉnh đối với bia và đồ uống có cồn khác, vậy Chính phủ có cần sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2017/NĐ-CP hay cần ban hành Nghị định mới để điều chỉnh đối với các loại mặt hàng này? Và nếu cần ban hành mới, có nên giao Chính phủ quy định chi tiết, cụ thể ngay tại Luật này hay không? Hoặc Nghị định số 105/2017/NĐ-CP chưa điều chỉnh việc kê khai đối với Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi sản xuất của hộ kinh doanh hoặc người sản xuất rượu không có đăng ký kinh doanh tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Luật (giao Bộ Công thương hướng dẫn, quy định) sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính mới. Quy định tại Điều 11 làm phát sinh các thủ tục hành chính liên quan đến công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp với quy định về an toàn thực phẩm, kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm thực phẩm nhập khẩu đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập khẩu hay không? Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 14/10/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/2/2014 hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

5. Điều kiện bảo đảm về nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá và nêu rõ tại Tờ trình về điều kiện đảm bảo thực hiện dự án Luật, đặc biệt là điều kiện bảo đảm về nguồn lực (dự kiến nguồn lực thực hiện, nguồn tài chính...) tại Điều 19 dự thảo Luật có bảo đảm hay không để thấy được sự cần thiết xây dựng Quỹ nâng cao sức khỏe.

6. Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo văn bản

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, thực hiện lồng ghép bình đẳng giới theo quy định của Luật bình đẳng giới, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và có Báo cáo cụ thể kèm theo.

7. Các vấn đề cụ thể

7.1. Về cơ quan ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rượu, bia và đồ uống có cồn khác (điểm a khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định giao Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rượu, bia và đồ uống có cồn, vì hiện nay Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm giao Bộ Công thương ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý (Phụ lục IV Danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công thương như bia, rượu cồn và đồ uống có cồn).

7.2. Về ghi nhãn trên bao bì rượu, bia và đồ uống có cồn khác (Điều 12 dự thảo Luật)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phải làm rõ việc ghi nhãn hàng hóa của các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu (về quy trình, cách thức thực hiện, cơ quan có thẩm quyền đăng ký nhãn hàng hóa và việc ghi nhãn hàng hóa đối với các cơ sở sản xuất rượu thủ công để bán trực tiếp cho người tiêu dùng); nghiên cứu đề bổ sung quy định yêu cầu nhãn bao bì có thông điệp, cảnh báo liên quan đến sức khỏe như: “đồ uống có cồn có thể gây hại đến sức khỏe” để thay thế cho việc đặt ra nhiều nghĩa vụ khác do doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh (như tập huấn, cảnh báo, hướng dẫn người tiêu dung về tác hại...) là không khả thi và không hợp lý.

7.3. Về vấn đề quảng cáo (Điều 8 dự thảo Luật)

Việc kiểm soát chặt chẽ hoạt động quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác là biện pháp quan trọng trong phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Tuy nhiên, dự thảo Luật đưa ra biện pháp cấm quảng cáo có thể liên quan đến nghĩa vụ của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại, đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật, quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa. Do đó, việc quy định liên quan đến quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong dự thảo Luật cần được quy định rất cụ thể, ví dụ như các loại hình thức quảng cáo (báo nói, báo hình, báo ảnh...) hạn chế với các đối tượng khác nhau (trẻ em, phụ nữ...), hạn chế tại các địa điểm cụ thể (khu vui chơi, giải trí), có tham vấn ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động của quy định để có các biện pháp hạn chế, kiểm soát hoạt động quảng cáo cho phù hợp.

7.4. Về địa điểm, phương thức, thời gian không được bán rượu, bia (Điều 13 dự thảo Luật)

Để thuận tiện trong quá trình áp dụng, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định lại theo hướng tách bạch rõ nội dung liên quan đến địa điểm, phương thức, thời gian không được bán rượu, bia.

7.5. Về xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác (Điều 20 dự thảo Luật)

Nội dung xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác không có quy định mới, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không quy định nội dung này nhằm bảo đảm thực hiện khoản 2 Điều 8 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7.6. Về điều khoản chuyển tiếp

Đề nghị cân nhắc rà soát kỹ nội dung để có các quy định chuyển tiếp cho phù hợp do Luật được ban hành lần đầu và tác động đến hoạt động của nhiều doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Ví dụ, bổ sung một điều về điều khoản chuyển tiếp trong đó quy định về thời gian chuẩn bị, lộ trình đối với vấn đề kiểm soát rượu, bia và đồ uống có cồn khác (đặc biệt là rượu thủ công).

8. Ngôn ngữ, kỹ thuật và trình tự, thủ tục soạn thảo dự án Luật

a) Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày dự thảo Luật

Để đảm bảo tính khả thi của dự thảo Luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét việc dự thảo Luật có nhiều quy định giao cho Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành (06 điều khoản giao Chính phủ và 05 điều khoản giao Bộ trưởng Bộ Y tế).

Như đã phân tích ở trên về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật, để điều chỉnh bao quát và toàn diện hơn, phù hợp với nguyên tắc các biện pháp phải đồng bộ, mặt khác để bảo đảm tính hiệu quả của Luật. Đề nghị thiết kế lại bộ cục của điều Luật hoặc nội dung các điều, khoản cho phù hợp với cơ chế kiểm soát, các biện pháp, cách thức quản lý với từng loại đồ uống. Bên cạnh đó, cần chỉnh lý các quy định của dự thảo Luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tránh mâu thuẫn, chồng chéo trong hệ thống pháp luật. Tên gọi của các Chương của dự thảo Luật cần cân nhắc thêm để phù hợp với các nội dung cần điều chỉnh, theo đó, Luật không chỉ quy định các biện pháp mà còn xác định các nguyên tắc kiểm soát tác hại của rượu bia, các chính sách cơ bản, quy định các quyền và nghĩa vụ của tổ chức, công dân; trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, của xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí và các cơ quan nhà nước; các biện pháp bảo đảm thi hành Luật. Do đó, đề nghị chỉnh lý lại tên các chương và nhóm các vấn đề cần điều chỉnh cho phù hợp (ví dụ: không quy định quá chi tiết ở chương những quy định chung – Điều 4). Đồng thời, đề nghị rà soát thêm các quy định tại dự thảo Luật để bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp

luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Hồ sơ, trình tự, thủ tục soạn thảo dự án Luật

Hồ sơ dự án Luật gửi thẩm định chưa có Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo tổng kết chưa có đánh giá tổng kết đối với việc sản xuất rượu thủ công để có cơ sở cho việc đưa ra cơ chế quản lý. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục bổ sung, hoàn thiện Hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định tại Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Chính phủ cho ý kiến.

II. KẾT LUẬN

Như đã nêu ở trên, Bộ Tư pháp nhất trí về sự cần thiết ban hành Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Tuy nhiên, về chất lượng hồ sơ dự án Luật, Hội đồng thẩm định cho rằng để bảo đảm tính hiệu quả, khả thi và hợp lý của dự thảo luật, tính minh bạch của hồ sơ dự án luật, cơ quan chủ trì soạn thảo cần tiếp tục nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện, nhất là đối với nội dung của dự thảo Luật. Sau khi tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật và các tài liệu kèm theo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo gửi hồ sơ dự án Luật để Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác, xin gửi Quý cơ quan./. *(ký)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ VĐCXDPL (để theo dõi);
- Cổng TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PLHSHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Tiến Dũng